

Bản án số: 40/2021/HS-ST
Ngày: 30-12-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU PHONG, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Hồng Phước.

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Hoàng Đức Bảo.

+ Ông Nguyễn Như Tân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Quảng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Liễn - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2021, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 39/2021/HSST ngày 30 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 12 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2021/QĐST-HS ngày 24 tháng 12 năm 2021, đối với bị cáo:

NGUYỄN VĂN N, sinh ngày 15 tháng 8 năm 1976, tại Quảng Trị; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn An Cư, xã Triệu Phước, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Giáo viên; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1944, nơi cư trú: Thôn An Cư, xã Triệu Phước, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị; bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1934; nơi cư trú: Thôn An Cư, xã Triệu Phước, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị - Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 08/4/2021, do bức xúc việc ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1934, trú tại thôn An Cư, xã Triệu Phước, huyện Triệu Phong, trồng cây tại khu lăng mộ của ông N, khiến rễ cây xâm lấn qua phần đất của khu lăng mộ xung quanh nên Nguyễn Văn N đã lấy một cây rựa, có lưỡi bằng kim loại, cán bằng gỗ, tổng chiều dài khoảng 70cm của mình rồi đi từ nhà ở thôn An Cư, xã Triệu Phước, đến phần lăng mộ của ông N ở Nghĩa địa thôn An Cư, xã Triệu

Phước, chặt, phá hết toàn bộ 13 cây được trồng tại khu lăng mộ, bao gồm: 01 cây Bằng Lăng, 01 cây Dầu Rái, 01 cây Cừa, 05 cây Lộc Vừng và 05 cây Sanh.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 11/KLĐG ngày 28/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Triệu Phong, kết luận: Tổng giá trị thiệt hại của tài sản bị hủy hoại tài sản xảy ra ngày 08/4/2021 tại thôn An Cư, xã Triệu Phước là: 43.000.000 đồng.

Cáo trạng số 39/CT-VKS-HS ngày 29/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị truy tố Nguyễn Văn N về tội “*Hủy hoại tài sản*” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội “*Hủy hoại tài sản*”.

Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm i, s, q khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự; xử phạt: Nguyễn Văn N từ 15 tháng đến 18 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách gấp đôi hình phạt tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 Cây rựa, 01 đoạn thân cây Bằng Lăng, 01 đoạn thân cây Dầu Rái, 04 đoạn thân cây Lộc Vừng; 05 đoạn thân cây Sanh; 02 đoạn nhánh cây Cừa.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Văn N phải bồi thường cho ông Nguyễn Văn N số tiền 43.000.000 đồng.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai có trong hồ sơ vụ án, bản cáo trạng, đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 19 giờ ngày 08/4/2021 Nguyễn Văn N có hành vi dùng rựa chặt phá hết toàn bộ 13 cây được trồng tại khu lăng mộ của ông Nguyễn Văn N ở Nghĩa địa thôn An Cư, xã Triệu Phước, bao gồm: 01 cây Bằng Lăng, 01 cây Dầu Rái, 01 cây Cừa, 05 cây Lộc Vừng và 05 cây Sanh với tổng trị giá là 43.000.000 đồng và toàn bộ số cây bị chết hoàn toàn không còn giá trị sử dụng nên bị cáo đã phạm vào tội “*Hủy hoại tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự quy định:

“Người nào hủy hoại... tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ... thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

Xét tính chất vụ án, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, Hội đồng xét xử thấy rằng: Quyền sở hữu tài sản là một trong những quyền cơ bản của công dân được pháp luật bảo vệ, bất kỳ người nào có năng lực trách nhiệm hình sự nhưng có hành vi trái pháp luật xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác đều bị pháp luật trừng trị. Tuy nhiên, trong thời gian qua, trên địa bàn huyện Triệu Phong liên tiếp xảy ra nhiều vụ phạm pháp hình sự về các tội xâm phạm sở hữu, chứng tỏ sự liêu lĩnh, coi thường pháp luật của người phạm tội. Trong vụ án này, bị cáo Nguyễn Văn N nhận thức được hậu quả

do mình gây ra nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo đã làm mất trật tự trị an trên địa bàn, gây bất bình, tâm lý hoang mang, lo lắng của người dân trong đời sống xã hội. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm mới đảm bảo tính trừng trị, giáo dục đối với bị cáo đồng thời răn đe, phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này trong tình hình hiện nay.

Tuy nhiên, khi xem xét quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy rằng: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo lần đầu phạm tội và lần phạm tội này bị xét xử theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự có khung hình phạt cao nhất đến ba năm tù; ngoài ra, theo kết luận của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Miền Trung thì bị cáo Nhân hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ, đó là “Thành khẩn khai báo”, “Phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng”, “Người phạm tội là người bị hạn chế khả năng nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi của mình” quy định tại điểm s, i, q khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng, xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định ở khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo có nhân thân tốt, có công việc ổn định, có nơi cư trú rõ ràng do đó không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà giao bị cáo cho chính quyền địa phương và gia đình giám sát giáo dục để bị cáo tự tu dưỡng, rèn luyện trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[2] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Nguyễn Văn N yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 43.000.000 đồng. Tại phiên tòa, bị cáo chấp nhận bồi thường thiệt hại về tài sản cho ông N nên cần buộc bị cáo Nguyễn Văn N phải bồi thường cho ông Nguyễn Văn N số tiền 43.000.000 đồng là phù hợp Điều 584, Điều 589 Bộ luật Dân sự.

[3] Về xử lý vật chứng: Đối với vật chứng là 01 Cây rựa của bị cáo N dùng để chặt các cây ở lăng mộ của ông N đây là công cụ phạm tội; đối với vật chứng là 01 đoạn thân cây Bằng Lăng, 01 đoạn thân cây Dầu Rái, 04 đoạn thân cây Lộc Vừng; 05 đoạn thân cây Sanh; 02 đoạn nhánh cây Cừa không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[4] Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 45/2021/LCĐKNCT-TA ngày 30 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị thời hạn còn lại dưới 45 ngày nên cần tiếp tục ra Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Nguyễn Văn N.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Triệu Phong, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội “*Hủy hoại tài sản*”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 178; điểm i, s, q khoản 1 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự; xử phạt: **NGUYỄN VĂN N: 15 (mười lăm)** tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách **30 (ba mươi)** tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (30/12/2021).

Giao bị cáo Nguyễn Văn Nhân cho Ủy ban nhân dân xã Triệu Phước, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Triệu Phước, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách của án treo, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 589 Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Văn N phải bồi thường cho ông Nguyễn Văn N số tiền 43.000.000 đồng (*bốn mươi ba triệu đồng*).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền trên, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 Cây rựa, 01 đoạn thân cây Bằng Lăng, 01 đoạn thân cây Dầu Rái, 04 đoạn thân cây Lộc Vừng; 05 đoạn thân cây Sanh; 02 đoạn nhánh cây Cừa.

(Vật chứng nói trên hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Triệu Phong, đặc điểm của vật chứng được thể hiện theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/12/2021 giữa Công an huyện Triệu Phong và Chi cục thi hành án dân sự huyện Triệu Phong).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Nguyễn Văn N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 2.150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKS tỉnh Quảng Trị;
- VKS, CA huyện Triệu Phong;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: hồ sơ, văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phan Hồng Phước

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

